

Số: 118/2021/QĐST-HNGĐ

Tam Nông, ngày 03 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2021/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: chị Huỳnh Thị Cẩm T, sinh năm: 1985.

HKTT: ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở hiện nay: ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Cẩm T và anh Nguyễn Văn H (Theo giấy chứng nhận kết hôn (bản chính) số 10, ngày 18/02/2020 tại UBND xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Huỳnh Thị Cẩm T và anh Nguyễn Văn H cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Huỳnh Khánh B, sinh ngày 06/04/2020 cho chị Huỳnh Thị Cẩm T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (hiện cháu Khánh B đang sống chung nhà với chị T và anh H).

Anh Nguyễn Văn H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Huỳnh Khánh B, sinh ngày 06/04/2020, mức cấp dưỡng mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) thời gian cấp dưỡng từ tháng 10/2021 cho đến khi cháu Khánh B trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Các đương sự thống nhất trình bày không có.
- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** các đương sự thống nhất như sau:

Chị Huỳnh Thị Cẩm T đồng ý nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm (phần chị T nộp 75.000 đồng và chị T đồng ý nộp thay cho anh H 75.000 đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003163, quyển số 0064, ngày 21/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Hoàn trả cho Chị Huỳnh Thị Cẩm T số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Văn H không phải nộp tiền án phí về Hôn nhân do chị T đã nộp thay, nhưng anh Nguyễn Văn H phải chịu tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA huyện cùng cấp;
- UBND xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Như Ý